TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày: 20-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Bình;

2. Ông Nguyễn Hải Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; Nơi sinh và nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, Thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1957 (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1964; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ ba; Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1994, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 26/12/2019 thì chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt).

Người chứng kiến:

1. Chị Ngô Thị D, sinh năm 1994; Trú tại: Tổ dân phố số 11, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định. (vắng mặt);

2. Anh Vũ Văn N, sinh năm 1985; Trú tại: Tổ dân phố số 18, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 23/12/2019, Nguyễn Văn H đi bộ một mình từ nhà ở Tổ dân phố số 2, Thị trấn C, huyện H đến khu vực chợ C, Thị trấn C gặp và mua

của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ một gói ma túy đá với giá 700.000 đồng. Sau đó, H cất giấu gói ma túy đá vào túi quần rồi đi xe buýt xuống Thị trấn T, huyện H thuê phòng nghỉ để sử dụng. Đến 15 giờ 30 phút, H xuống xe buýt đứng trước cổng khách sạn Công Đoàn thuộc Tổ dân phố số 22, Thị trấn T thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của H 01 gói ni lông màu trắng, trên bề mặt có các chữ và số màu xanh, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M). H khai nhận đó là ma túy đá vừa mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Nokia màu đen có số thuê bao 0977.980.565; 01 điện thoại di động Redmi vỏ màu trắng có số thuê bao 0362.235.114; 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu trắng và số tiền 600.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 1212/GĐKTHS ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: "Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 gói ni lông màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma tuý: Methamphetamine. Khối lượng mẫu M: 0,621 gam".

Bản cáo trạng số 08/CT-VKSHH ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu đen có số thuê bao 0977.980.565; 01điện thoại Redmi vỏ màu trắng có số thuê bao 0362.235.114; 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu trắng và số tiền 600.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên toà được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bằng lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/12/2019, tại khu vực Tổ dân phố số 22, Thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H đang cất giấu trái phép 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,621 gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma tuý đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma tuý là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối lỗi, chưa có tiền án tiền sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, bị cáo cất giấu ma túy đá để sử dụng cho bản thân, theo lời khai của bị cáo cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ ở bị cáo 01 gói ma túy. Sau giám định xác định là Methamphetamine có trọng lượng

0,621 gam. Xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn H gồm: 01 điện thoại di động Nokia màu đen có số thuê bao 0977.980.565; 01điện thoại Redmi vỏ màu trắng có số thuê bao 0362.235.114; 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu trắng và số tiền 600.000đ. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn H không liên quan đến đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào ngày 23-12-2019 tại chợ C, thị trấn C, huyện H, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 21*(Hai mươi mốt*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

- Trả lại cho bị cáo 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động Nokia màu đen bên trong có số thuê bao 0977.980.565; 01điện thoại Redmi vỏ màu trắng có số thuê bao 0362.235.114; 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu trắng và số tiền 600.000đ.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng và biên lai thu tiền số 07780 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 21-01-2020).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện H: 02 bản;
- Công an huyện H: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện H: 01 bản;
- UBND thị trấn C: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thúy Nga